



VĂN HÓA VIỆT NAM TRUYỀN THỐNG - MỘT GÓC NHÌN*

TRẦN HỒNG HẠNH

Trong vòng một thế kỷ qua ở Việt Nam đã có nhiều cuộc biến động, thay đổi, xáo trộn và đấu tranh văn hóa. Hiện nay trong quá trình hội nhập và phát triển, trước cơn lốc xoáy về tư tưởng, lối sống và hệ giá trị, cần thiết phải quay về, nhận diện và suy ngẫm nghiêm túc về nền văn hóa Việt Nam truyền thống. Xuất phát từ bối cảnh đó, tác giả Nguyễn Thừa Hỷ đã cho ra đời cuốn sách “*Văn hóa Việt Nam truyền thống*”. Trong cuốn sách này, tác giả thiên về sử dụng những tư liệu cổ nhiều hơn những tài liệu đương đại - trừ khi cần nêu lên những luận điểm kiến giải và ưu tiên trích dẫn những tác giả nước ngoài nhiều hơn các tác giả trong nước.

Đây là một công trình khoa học công phu và nghiêm túc, thể hiện niềm say mê khoa học và yêu văn hóa Việt Nam. Cuốn sách gồm 599 trang được chia thành 6 chương chính: 1) Đại cương văn hóa Việt Nam truyền thống; 2) Đời sống vật chất - kinh tế; 3) Đời sống xã hội - chính trị; 4) Đời sống tư tưởng tâm linh; 5) Đời sống văn hóa nghệ thuật; và 6) cộng đồng văn hóa Việt Nam.

Có thể nói, Chương 1 là chương tổng quan lý thuyết, các cách tiếp cận có sự kế thừa Đông - Tây để nhìn nhận văn hóa trong mối quan hệ với các yếu tố khác của đời sống xã hội (tự nhiên, kinh tế, xã hội, lịch sử...).

Đây cũng được coi là các cách tiếp cận cơ bản cho những ai quan tâm đến nghiên cứu văn hóa nói chung và văn hóa Việt Nam nói riêng. Theo các hướng tiếp cận ấy, những nền tảng của văn hóa Việt Nam truyền thống đã được phân tích và được đặt trong từng bối cảnh nhất định: trong khu vực Đông Nam Á và Đông Á, những nền tảng tự nhiên - kinh tế, những điều kiện xã hội - lịch sử, và môi trường ý thức tâm linh. Từ đó, tác giả đã giới thiệu văn hóa Việt Nam truyền thống theo lược trình từ nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc đến quá trình tiếp biến văn hóa Hán - Việt trong mười thế kỷ Bắc thuộc, và văn hóa Đại Việt - Đại Nam.

Đời sống vật chất và kinh tế được thể hiện khá chi tiết trong Chương 2 của cuốn sách. Trong đó, đời sống vật chất bao gồm: thiên nhiên, xã hội và con người trong đời sống Việt; các bữa ăn thường ngày, những bữa cỗ tiệc; đồ uống (rượu, trà), thuốc hút, trà cau; quần áo mặc và trang phục; nhà ở; việc đi lại và các phương tiện giao thông vận tải. Các nội dung của đời sống kinh tế cũng được cụ thể hóa theo mức độ phổ biến và chiếm ưu thế theo từng thời kỳ lịch sử nhất định: xã hội tiểu nông cổ truyền; nền kinh tế trồng lúa nước; thủy lợi; chăn nuôi, săn bắn và chài lưới; chế độ ruộng đất và quyền sở hữu đất đai; thủ công nghiệp dân gian và thủ

* Nguyễn Thừa Hỷ (2011), *Văn hóa Việt Nam truyền thống*, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 599 trang, khổ 16 x 24 cm.

công nghiệp nhà nước; một số ngành nghề thủ công dân gian truyền thống; nội thương và ngoại thương; thuế má, tiền tệ, đo lường; chính sách kinh tế của nhà nước phong kiến. Đó là những lĩnh vực kinh tế trong xã hội Việt Nam truyền thống đã được tác giả mô tả và phân tích khá chi tiết, thể hiện tính nổi trội, lợi thế và chuyển đổi hình thức và mức độ phát triển của các lĩnh vực này ở các giai đoạn khác nhau của lịch sử.

Đối với Việt Nam, đời sống xã hội - chính trị có ảnh hưởng rất lớn tới đời sống văn hóa và những đặc trưng văn hóa. Đây cũng là nội dung của Chương 3. Các vấn đề về gia đình và gia tộc gồm: gia đình truyền thống Việt Nam trong lịch sử; gia tộc, họ hàng; cha mẹ; con cái; vợ chồng; việc sinh đẻ và nuôi nấng trẻ em; hôn nhân; tang ma. Các vấn đề làng xã cũng được đề cập ở đây: làng xã Việt Nam trong lịch sử; tính cố kết cộng đồng tự quản làng xã; chế độ ngôi thứ tôn ti, phân tầng đẳng cấp làng xã; làng xã và đô thị. Những vấn đề lớn của quốc gia gồm: quốc gia dân tộc; chính thể quân chủ tập quyền gia trưởng; nhà vua; quý tộc quan liêu; quân đội; pháp luật; chế độ phong kiến nhà nước quan liêu.

Đối với người Việt Nam, đời sống tư tưởng tâm linh cũng đặc biệt quan trọng, phản ánh bản sắc văn hóa dân tộc và tộc người. Các vấn đề được nêu ra ở đây gồm: cộng đồng đa nguyên tín ngưỡng tâm linh; những ý niệm nhận thức về tâm linh của người Việt; các tín ngưỡng dân gian; Đạo giáo; Phật giáo; Nho giáo; đạo Thiên chúa (Gia-tô).

Chương 5 của cuốn sách đã thể hiện đời sống văn hóa nghệ thuật trong văn hóa Việt, bao gồm đời sống tri thức; nghệ thuật và khoa học. Trong đó, đời sống tri thức với những sự mở đầu và những thành tựu trong giáo dục đã

đánh dấu những mốc quan trọng trong sự nghiệp phát triển đội ngũ tri thức của xã hội Việt Nam truyền thống, cung cấp nhân tài cho quốc gia. Cụ thể là những vấn đề về giáo dục và những vấn đề về nghệ thuật và khoa học.

Các cộng đồng văn hóa Việt Nam được tổng kết lại trong chương cuối của cuốn sách như là một lời khẳng định về tính đa dạng và thống nhất của văn hóa Việt Nam: đa dạng vì chúng có tính lịch sử riêng và mang tính vùng miền đậm nét, thậm chí là phản ánh bản sắc riêng của từng tộc người; nhưng thống nhất trong một tổng thể hợp nhất của nền văn hóa Việt Nam. Các nội dung trong chương này gồm có: phức thể văn hóa đa nguyên; văn hóa các tộc người thiểu số; văn hóa Chăm-pa trong lịch sử; các vùng văn hóa ở Việt Nam; truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc.

Như vậy, với sự mô tả và phân tích khá chi tiết bằng những tư liệu cổ là chính, tác giả đã giới thiệu với bạn đọc một cách khái lược nhưng đôi chỗ cũng rất cụ thể về văn hóa Việt Nam truyền thống. Lược lại các nội dung được trình bày trong cuốn sách này, chúng ta thấy dường như có rất nhiều khía cạnh không chỉ là mối quan tâm của những nhà nghiên cứu văn hóa mà còn với đông đảo các nhà khoa học quan tâm đến những nghiên cứu liên ngành bởi đời sống đa dạng và phong phú của xã hội. Mặc dù có rất nhiều ưu điểm vừa kể trên, nhưng cuốn sách cũng không tránh khỏi một số thiếu sót cần được chỉnh sửa trong lần tái bản sau (nếu có): cơ cấu một số lĩnh vực còn chùng chéo, vẫn còn một số lỗi kỹ thuật. Tuy nhiên, đây là cuốn sách có chất lượng tốt, không chỉ có thể được dùng để tham khảo mà còn có thể được sử dụng như là một trong những giáo trình hữu ích về nghiên cứu văn hóa Việt Nam.